

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2026/HS-ST

Ngày: 27-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Vọng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Diệp Ngọc Dinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Khu vực 15 xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 157/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Chí L** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/11/1994, tại tỉnh Bắc Ninh; Căn cước công dân: 027094013552; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu phố P, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí M và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2026, sau đó chuyển qua tạm giam cho đến nay, có mặt.

- **Bị hại:** Anh Trần Văn T, sinh năm 1991; đăng ký thường trú: Số F, Đường số C, khu phố H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Nguyên làm chứng:** Anh Nguyễn Ngọc Á, sinh năm 1990, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 16/4/2026, Nguyễn Chí L đi bộ ngang qua cửa hàng nhôm kính, nội thất T, địa chỉ: Số F đường số C, khu phố H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xanh, biển số 61B1-698.37 của anh Trần Văn T đang dựng trước hiên nhà có gắn sẵn chìa khóa trong ổ khóa xe nên L nảy sinh ý định trộm xe mô tô trên để

bán lấy tiền tiêu xài. Quan sát thấy không có người trông coi, L đi đến ngồi lên xe, mở chìa khóa để nổ máy nhưng xe không nổ máy được, ngay lúc này có anh Nguyễn Ngọc Á đang sửa điện cho nhà anh T phát hiện và truy hô nên L bỏ chạy, nhưng bị anh Á đuổi theo và cùng người dân bắt giữ giao cho Công an phường B.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xanh, biển số 61B1-698.37; số máy: 5C6H219758; số khung: C6H0GY219748 (do anh Trần Văn T giao nộp).

Theo Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự phường B, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xanh, biển số 61B1-698.37 trị giá 5.500.000 (năm triệu, năm trăm nghìn) đồng.

* Xử lý vật chứng: Ngày 06/5/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H lập biên bản giao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xanh, biển số 61B1-698.37 cho anh Trần Văn T.

* Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ-VKSHCM-KV ngày 11/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí L để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo; đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L mức hình phạt từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn T không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xử lý.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xanh, biển số 61B1-698.37 trả cho anh Trần Văn T nên không đề cập xử lý.

- Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại Trần Văn T và người làm chứng anh Nguyễn Ngọc Á, nhưng anh T và anh Ánh đều đã có lời khai trình bày ý kiến của mình tại cơ quan điều tra nên việc vắng mặt của anh T và anh Ánh không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt anh T và anh Ánh.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, biên bản xác định hiện trường, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 16/4/2026, tại Cửa hàng nhôm kính, nội thất T, địa chỉ: Số F đường số C, khu phố H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Chí L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xanh, biển số 61B1-698.37 có giá trị 5.500.000 (năm triệu năm trăm nghìn) đồng của bị hại Trần Văn T đang dựng trước cửa của Cửa hàng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Vì vậy, Quyết định của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

[7] Căn cứ nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Tòa án chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xanh, biển số 61B1-698.37 đã được trả cho anh Trần Văn T nên không đề cập xử lý.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 192, 193, 260, 292, 293, 331, 333, 455, 456, 457, 462 và 463 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 268 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2026.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Không.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Chí L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- CQTHAHS Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15-TPHCM;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh
(Phòng THADS các Khu vực 15);
- UBND phường Thủ Dầu Một, TPHCM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Vọng

